

Giải vở bài tập Toán 4 bài 109: So sánh hai phân số khác mẫu số

Câu 1. So sánh hai phân số (theo mẫu):

Mẫu: So sánh $\frac{4}{5}$ và $\frac{5}{6}$ được $\frac{24}{30}$ và $\frac{25}{30}$

Mà $\frac{24}{30} < \frac{25}{30}$. Vậy $\frac{4}{5} < \frac{5}{6}$

a) $\frac{5}{8}$ và $\frac{3}{7}$

b) $\frac{5}{5}$ và $\frac{7}{9}$

c) $\frac{1}{5}$ và $\frac{2}{15}$

Câu 2. So sánh hai phân số (theo mẫu):

Mẫu: So sánh $\frac{6}{12}$ và $\frac{3}{4}$. Ta có: $\frac{6}{12} = \frac{6:3}{12:3} = \frac{2}{4}$

Mà $\frac{2}{4} < \frac{3}{4}$. Vậy $\frac{6}{12} < \frac{3}{4}$

a) $\frac{8}{10}$ và $\frac{2}{5}$

b) $\frac{40}{35}$ và $\frac{8}{7}$

Câu 3. Vân ăn $\frac{2}{5}$ cái bánh, Lan ăn $\frac{3}{7}$ cái bánh đó. Ai ăn nhiều bánh hơn?

Đáp án và hướng dẫn giải

Câu 1:

a) Quy đồng mẫu số của $\frac{5}{8}$ và $\frac{3}{7}$ được $\frac{35}{56}$ và $\frac{24}{56}$.

Vậy $\frac{5}{8} > \frac{3}{7}$

b) Quy đồng mẫu số của $\frac{5}{5}$ và $\frac{7}{9}$ được $\frac{45}{63}$ và $\frac{49}{63}$

Mà: $\frac{45}{63} < \frac{49}{63}$. Vậy $\frac{5}{5} < \frac{7}{9}$

c) Quy đồng mẫu số của $\frac{1}{5}$ và $\frac{2}{15}$ được $\frac{3}{15}$ và $\frac{2}{15}$

Mà $\frac{3}{15} > \frac{2}{15}$. Vậy $\frac{1}{5} > \frac{2}{15}$

Câu 2:

a) Ta có $\frac{8}{10} = \frac{8:2}{10:2} = \frac{4}{5}$

Mà $\frac{4}{5} > \frac{2}{5}$. Vậy $\frac{8}{10} > \frac{2}{5}$

b) Ta có $\frac{40}{35} = \frac{40:5}{35:5} = \frac{8}{7}$

Mà $\frac{8}{7} = \frac{8}{7}$. Vậy $\frac{40}{35} = \frac{8}{7}$

Câu 3:

Bài toán đưa về so sánh hai phân số $\frac{2}{5}$ và $\frac{3}{7}$. Vậy ta đưa hai phân số về cùng mẫu số để dễ so sánh.

Quy đồng mẫu số của $\frac{2}{5}$ và $\frac{3}{7}$ được $\frac{14}{35}$ và $\frac{15}{35}$

Mà $\frac{14}{35} < \frac{15}{35}$. Vậy $\frac{2}{5} < \frac{3}{7}$

Vậy Lan ăn nhiều bánh hơn Vân.